TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày: 27-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Tháp

Ông Nguyễn Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỷ Dương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Lương Công Th (Tên gọi khác: T)**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1983 tại tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi thường trú: Tổ 3, ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 09/12; Họ tên cha: Lương Na Q, sinh năm: 1952; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1951; Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 07; Họ tên vợ: Phan Thị Mỹ D, sinh năm: 1990; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi thường trú theo Lệnh số 52/L- ĐCSHS- KTMT ngày 25/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Họ tên: **Lê Văn C (Tên gọi khác: C)**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1976 tại tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi thường trú: Thôn Q, xã Th, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa; Nơi tạm trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 05/12; Họ tên cha: Lê Văn X, sinh năm: 1954; Họ tên mẹ: Đỗ Thị T, sinh năm: 1952 (Đã chết); Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ hai; Họ tên vợ: Trương Thị Đ, sinh năm: 1976; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi thường trú theo Lệnh số 57/L- ĐCSHS- KTMT ngày 25/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Họ tên: **Lê Tấn Q**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi thường trú: Ấp B1, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Lê Anh D1, sinh năm: 1964; Họ tên mẹ: Võ Tuyết V, sinh năm: 1965; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Họ tên vợ: Nguyễn Thị Kim N, sinh năm: 1992; Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Ngày 28/9/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt số tiền 30.000.000đ về tội Đánh bạc và 200.000đ tiền án phí. Ngày 26/7/2019 chấp hành xong đóng án phí, ngày 19/02/2020 chấp hành xong việc đóng phạt. Hiện bị cáo chưa được xóa án tích (Bản án số 58/2018/HS-ST); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi thường trú theo Lệnh số 58/L-ĐCSHS- KTMT ngày 25/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

4. Họ tên: **Nguyễn Trọng H (tên gọi khác: X)**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 19 tháng 02 năm 1989 tại tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi thường trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Thợ hồ. Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Nguyễn Nhơn Th, sinh năm: 1961 (Đã chết); Họ tên mẹ: Lương Thị Thu H, sinh năm: 1964; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Họ tên vợ: Võ Thị Kim H, sinh năm: 1990; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Ngày 28/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt số tiền 25.000.000đ về tội Đánh bạc và 200.000đ tiền án phí. Ngày 07/8/2019 chấp hành xong đóng án phí, ngày 30/12/2019 chấp hành xong việc đóng phạt; Bị cáo chưa được xóa án tích (Bản án số 58/2018/HS-ST); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi thường trú theo Lệnh số 54/L- ĐCSHS- KTMT ngày 25/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

5. Họ tên: **Nguyễn Văn Đ**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1964 tại tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi thường trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: 06/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn Th (Đã chết); Họ tên mẹ: Phạm Thị L (Đã chết); Gia đình bị cáo có 10 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Họ tên vợ: Trần Thị Thanh D, sinh năm: 1964; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi thường trú theo Lệnh số 59/L- ĐCSHS- KTMT ngày 25/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

6. Họ tên: **Võ Thái B**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 01 năm 1992 tại tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi thường trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 01/12; Họ tên cha: Võ Hoàng L, sinh năm: 1960; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1961 (Đã chết); Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Họ tên vợ: Nguyễn Ngọc Th, sinh năm: 1990; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi thường trú theo Lệnh số 56/L- ĐCSHS- KTMT ngày 25/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; bị cáo tại ngoại (có mặt).

7. Họ tên: **Trần Thanh B1**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1982 tại tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi thường trú: Ấp V, xã T, huyện VV, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Trần Văn Nh, sinh năm: 1957; Họ tên mẹ: Huỳnh Thị C, sinh năm: 1961; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ tên vợ: Bùi Thị Nh, sinh năm: 1987 (không đăng ký kết hôn); Bị cáo có 01 con, sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi thường trú theo Lệnh số 53/L- ĐCSHS- KTMT ngày 25/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

8. Họ tên: **Phạm Hoàng M (Tên gọi khác: X1)**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 9 năm 1984 tại tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi thường trú: Ấp 4, xã Th, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 0/12; Họ tên cha: Phạm Văn H, sinh năm: 1960 (Đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1963; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi thường trú theo Lệnh số 55/L- ĐCSHS- KTMT ngày 25/12/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Công Th đến khu vực vườn tràm thuộc ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, chuẩn bị địa điểm, cung cấp dụng cụ đánh bạc, mua nước uống, thuốc lá phục vụ cho các đối tượng đánh bạc nhằm mục đích thu tiền xâu, Trong hai ngày 17, 18/12/2019 Thanh thu được 1.000.000 đồng tiền xâu. Thanh thuê Nguyễn Văn Đ có nhiệm vụ quét dọn địa điểm đánh bạc, mua nước uống, thuốc lá cho các con bạc.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/12/2019 Lương Công Th tiếp tục đến địa điểm đánh bạc hôm trước chuẩn bị địa điểm, cung cấp dụng cụ đánh bạc, mua nước uống, thuốc lá phục vụ cho các đối tượng đánh bạc. Lúc này có Lê Tấn Q làm cái đánh bạc thì Th cung cấp cho Q đĩa sứ, nắp nhựa, tấm giấy carton có đánh số thứ tự từ 1 đến 6 để làm dụng cụ đánh bạc, Q bỏ ra 03 hột xí ngầu để đánh bạc. Q làm cái đã trả tiền xâu cho Th 1 giờ với số tiền 400.000 đồng. (Bút lục 129, 183).

Đến 14 giờ ngày 19/12/2019, Lê Văn C đến sòng bạc vào thay Q làm cái, Cảnh đánh bạc với Lê Tấn Q, Nguyễn Văn Đ, Võ Thái B, Trần Thanh B1, Nguyễn Trọng H, Phạm Hoàng M. Minh đánh bạc bị thua 1.400.000 đồng đã nghỉ ngồi xem đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 20 phút thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức "Tài xỉu" như sau: Người làm cái sử dụng 03 hột xí ngầu, mỗi hột có 06 mặt, mỗi mặt tương ứng số nút từ 01 đến 06. Sau đó, đặt 03 hột xí ngầu lên đĩa và dùng 01 nắp nhựa hình tròn đậy lại rồi lắc. Nếu tổng số nút của 03 hột xí ngầu có từ 03 đến 10 điểm gọi là "Xỉu", từ 11 đến 18 gọi là "Tài"; nếu 03 hột xí ngầu có số nút giống nhau thì gọi là "Bão". Nếu "Bão" có số nút của các hột xí ngầu là "1", "2" hoặc "3" thì người làm cái sẽ ăn bên "Tài". Nếu "Bão" mà số nút của các hột xí ngầu là "4", "5" hoặc "6" thì người làm cái sẽ ăn bên "Xỉu" và không phải chi trả cho bên còn lại. Đặt trúng sẽ được thắng bạc bằng giá trị đã đặt, ngược lại sẽ thua tiền đã đặt cược. Mỗi ván người chơi đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 400.000 đồng.

Tại thời điểm bị bắt quả tang các đối tượng tham gia đánh bạc đang quản lý tiền trong người nhằm sử dụng vào mục đích đánh bạc:

Lê Văn C số tiền 13.100.000 đồng; Lê Tấn Q số tiền 400.000 đồng; Nguyễn Văn Đ số tiền 200.000 đồng; Võ Thái B số tiền 1.180.000 đồng; Trần Thanh B1 số tiền 800.000 đồng; Nguyễn Trọng H số tiền 80.000 đồng; Lương Công Th số tiền 400.000 đồng xâu; Phạm Hoàng M sử dụng 1.400.000 đồng để đánh bạc, Minh thua hết tiền không đánh bạc tại thời điểm bị bắt quả tang; Hậu quả chung vụ đánh bạc là 29.160.000 đồng;

Tang vật thu giữ:

- Thu tại chiếu bạc gồm:

+ Số tiền 13.800.000 đồng; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 nắp nhựa quấn băng keo đen; 03 hột xí ngầu; 01 tấm bìa carton kích thước 27cm x 40cm bên trên có đánh số thứ tự từ 1 đến 6.

- Thu giữ trên người các đối tượng:

+ Thu giữ trên người Lương Công Th: Số tiền 7.760.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S; Tiền và điện thoại của Th không liên quan đến việc đánh bạc; Thu giữ trên người Lê Văn C số tiền 13.100.000 đồng là tiền Cảnh sử dụng để đánh bạc; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50S không liên quan đến việc đánh bạc; Thu giữ trên người Lê Tấn Q 01 điện thoại di động Nokia 108 không liên quan đến việc đánh bạc; Thu giữ trên người Nguyễn Trọng H số tiền 80.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc; Thu giữ trên người Nguyễn Văn Đ số tiền 200.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc và 01 điện thoại di động Nokia 1280 không liên quan đến việc đánh bạc; Thu giữ trên người Võ Thái B số tiền 1.180.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc và thắng bạc; 03 hột xí ngầu do Bình nhặt được ở hiện trường nơi đánh bạc; 01 điện thoại di

động Samsung Galaxy Dous không liên quan đến việc đánh bạc; Thu giữ trên người Trần Thanh B1 số tiền 800.000 đồng là tiền sử dụng để đánh bạc và 01 điện thoại di động Nokia 210 không liên quan đến việc đánh bạc; Thu giữ trên người Phạm Hoàng M 01 điện thoại di động Nokia 130 không liên quan đến việc đánh bạc; Thu giữ tại khu vực xung quanh chiếu bạc 01 xe mô tô hiệu HONDA, loại SUPER CUB, màu xanh lá, biển số 60FE- 9830. Kết quả xác minh theo xe biển số 60FE- 9830 thì chủ xe mô tô trên là Trần Thị Nhẫn, địa chỉ 14/7D, khu phố 3, phường Quang Vinh, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Đối chiếu số khung, số máy của xe mô tô tạm giữ với số khung, số máy đăng ký tại cơ quan Công an thì không trùng khớp nhau. Võ Thái B mua năm 2012 của một người đàn ông không rõ lai lịch, xe không có giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 xe mô tô hiệu HONDA, loại AIRBLADE, màu đen, biển số 51Y4- 0298; Kết quả xác minh xe biển số 51Y4- 0298 thì chủ sở hữu là Nguyễn Thị Tuyết Vân, địa chỉ: 62/7A, ấp Trung Lân, Bà Điểm, Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, đăng ký tại cơ quan Công an là loại xe ba bánh, số khung và số máy không trùng với số khung, số máy thực tế của xe mô tô hiệu HONDA, loại AIRBLADE, màu đen mà cơ quan điều tra đã thu giữ. Lương Công Th mua năm 2017 của một người đàn ông không rõ lai lịch, xe không có giấy chứng nhận đăng ký xe.

∗ Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 29.160.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 nắp nhựa quấn băng keo đen; 06 hột xí ngầu; 01 tấm bìa carton kích thước 27cm x 40cm bên trên có đánh số thứ tự từ 1 đến 6.

- Trả lại cho: Lương Công Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S; Trả lại cho Lê Văn C 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50S; Trả lại cho Lê Tấn Q 01 điện thoại di động Nokia 108; Trả lại cho Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động Nokia 1280; Trả lại cho Võ Thái B 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Dous; Trả lại cho Trần Thanh B1 01 điện thoại di động Nokia 210; Trả lại cho Phạm Hoàng M 01 điện thoại di động Nokia 130; Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.760.000 đồng của Lương Công Th để đảm bảo thi hành án; Buộc Lương Công Th phải nộp 1.000.000 đồng thu lợi bất chính sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với xe mô tô biển số 60FE- 9830, xe mô tô biển số 51Y4- 0298 không có giấy chứng nhận đăng ký. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đang quản lý có trách nhiệm bàn giao cho Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số: 31/CT-VKSHS ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Lương Công Th, Lê Văn C, Lê Tấn Q, Nguyễn Trọng H, Nguyễn Văn Đ, Võ Thái B, Trần Thanh B1, Phạm Hoàng M về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i (trừ bị cáo Hiếu, Q), s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với bị cáo Hiếu, Q) của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo Lê Tấn Q, Nguyễn Trọng H từ 06 đến 08 tháng tù; Các bị cáo Lương Công Th, Lê Văn C phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Nguyễn Văn Đ, Võ Thái B, Trần Thanh B1, Phạm Hoàng M phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ số tiền liên quan đến việc phạm tội và tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng liên quan đến việc đánh bạc, trả lại cho các bị cáo các tài sản thu giữ không liên quan đến việc đánh bạc và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/12/2019, Lương Công Th đến tại khu vực vườn tràm thuộc ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai chuẩn bị địa điểm, công cụ rồi sau đó tổ chức cho các con bạc đánh bạc bằng hình thức "Tài – Xỉu" ăn thua bằng tiền. Các con bạc đang chơi đến khoảng 14 giờ 30 phút thì bị lực lượng công an bắt quả tang gồm các đối tượng: Lương Công Th, Lê Văn C, Lê Tấn Q, Nguyễn Trọng H, Nguyễn Văn Đ, Võ Thái B, Trần Thanh B1, Phạm Hoàng M. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 13.800.000 đồng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 nắp nhựa quấn băng keo đen, 03 hột xí ngầu, 01 bìa carton kích thước 27cm x 40cm bên trên có đánh số thứ tự từ 1 đến 6. Thu giữ trên người các con bạc số tiền sử dụng vào việc đánh bạc gồm: Lê Văn C 13.100.000 đồng; Nguyễn Trọng H 80.000 đồng, Nguyễn Văn Đ 200.000 đồng, Võ Thái B 1.180.000 đồng, Trần Thanh B1 800.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc.

Như vậy, các bị cáo Lê Văn C, Lê Tấn Q, Nguyễn Trọng H, Nguyễn Văn Đ, Võ Thái B, Trần Thanh B1, đã có hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền với

tổng số tiền trên 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nên cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Phạm Hoàng M tham gia đánh bạc nghỉ trước khi bị bắt quả tang nhưng xác định Phạm Hoàng M tham gia đánh bạc với Lê Văn C khi Cảnh làm cái nên phải phải chịu hậu quả chung. Hành vi của Phạm Hoành Minh đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Lương Công Th, dù không trực tiếp tham gia đánh bạc, nhưng bị cáo là người giúp sức cho các bị cáo khác bằng hình thức mua nước uống, chuẩn bị công cụ phục vụ cho các con bạc và khi các con bạc chơi gặp "Bão" sẽ cho bị cáo từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, bị cáo đã thu lợi với số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính hoặc có tiền án về tội đánh bạc. Vì vậy, hành vi của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" hoặc "Gá bạc" nhưng đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với vai trò đồng phạm giúp sức trong vụ án.

Đối với Nguyễn Hoàng Sơn có mặt tại sòng bạc nhưng không tham gia đánh bạc, khi bị bắt quả tang không tham gia trên chiếu bạc, tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận chỉ có các bị cáo bị truy tố tham gia đánh bạc ngoài ra không còn ai khác nên không có căn cứ xác định Sơn phạm tội đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của nhà nước nên cần phải có mức hình phạt thật nghiêm để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, tổ chức phân công nhiệm vụ nên các bị các phải chịu trách nhiệm tương ứng với hành vi của mình gây ra.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Tấn Q và Nguyễn Trọng H có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phạm vào tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52, các bị cáo còn lại chưa có tiền án, tiền sự nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lương Công Th, Lê Văn C, Nguyễn Văn Đ, Võ Thái B, Trần Thanh B1, Phạm Hoàng M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Lê Tấn Q, Nguyễn Trọng H đã có tiền án, chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong hình phạt của Bản án trước đây lại tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo là rất kém nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe. Đối với các bị cáo Lương Công Th, Lê Văn C, Nguyễn Văn Đ, Võ Thái B,

Trần Thanh B1, Phạm Hoàng M phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi thường trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 29.160.000 đồng;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 nắp nhựa quấn băng keo đen; 06 hột xí ngầu; 01 tấm bìa carton kích thước 27cm x 40cm bên trên có đánh số thứ tự từ 1 đến 6.

- Trả lại cho: Lương Công Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S; Trả lại cho Lê Văn C 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50S; Trả lại cho Lê Tấn Q 01 điện thoại di động Nokia 108; Trả lại cho Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động Nokia 1280; Trả lại cho Võ Thái B 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Dous; Trả lại cho Trần Thanh B1 01 điện thoại di động Nokia 210; Trả lại cho Phạm Hoàng M 01 điện thoại di động Nokia 130.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.760.000 đồng của Lương Công Th để đảm bảo thi hành án.

- Buộc Lương Công Th phải nộp 1.000.000 đồng thu lợi bất chính sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với xe mô tô biển số 60FE- 9830, xe mô tô biển số 51Y4- 0298 không có giấy chứng nhận đăng ký. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đang quản lý có trách nhiệm bàn giao cho Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý theo thẩm quyền.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 106, 136, 299, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Lương Công Th, Lê Văn C, Lê Tấn Q, Nguyễn Trọng H, Nguyễn Văn Đ, Võ Thái B, Trần Thanh B1, Phạm Hoàng M phạm tội "Đánh bạc";

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

+ Bị cáo Lê Tấn Q 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ trước đó từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019.

+ Bị cáo Nguyễn Trọng H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ trước đó từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

+ Bị cáo Lương Công Th số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

+ Bị cáo Lê Văn C số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

+ Bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

+ Bị cáo Võ Thái B số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

+ Bị cáo Trần Thanh B1 số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

+ Bị cáo Phạm Hoàng M số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 29.160.000 đồng (hai mươi chín triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 nắp nhựa quấn băng keo đen; 06 hột xí ngầu; 01 tấm bìa carton kích thước 27cm x 40cm bên trên có đánh số thứ tự từ 1 đến 6.

- Trả lại cho các bị cáo Lương Công Th 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S màu đỏ đen; Lê Văn C 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50S màu trắng; Lê Tấn Q 01 điện thoại di động Nokia 108 màu cam đen; Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu tím; Võ Thái B 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Dous; Trần Thanh B1 01 điện thoại di động Nokia 210 màu đen; Phạm Hoàng M 01 điện thoại di động Nokia 130 màu đen;

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.760.000 đồng (bảy triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng) của Lương Công Th để đảm bảo thi hành án.

- Buộc Lương Công Th phải nộp 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thu lợi bất chính sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với xe mô tô biển số 60FE- 9830, xe mô tô biển số 51Y4- 0298 không có giấy chứng nhận đăng ký. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đang quản lý có trách nhiệm tiếp tục phải xác minh là rõ nguồn gốc, chủ sở hữu.

(Số tiền theo Biên lai thu tiền số 0001932 ngày 23/3/2020; vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Các bị cáo Lương Công Th, Lê Văn C, Lê Tấn Q, Nguyễn Trọng H, Nguyễn Văn Đ, Võ Thái B, Trần Thanh B1, Phạm Hoàng M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Quang